

**UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ**  
-----✦-----

**BÁO CÁO THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI  
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2015 - 2016**

**Cần Thơ, tháng 09 năm 2016**

Số: 143 /ĐHKTCN  
V/v Báo cáo thực hiện công khai  
năm học 2015-2016.

Cần Thơ, ngày 26 tháng 02 năm 2017

Kính gửi: Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Công văn số 21/BGDĐT-KHTC ngày 04/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc nhắc báo cáo tình hình thực hiện quy chế công khai năm học 2015 – 2016, Trường Đại học Kỹ thuật – Công nghệ Cần Thơ kính gửi đến Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Giáo dục Đào tạo nội dung báo cáo như sau:

1. Biểu Tổng hợp: Một số thông tin công khai của Trường Đại học Kỹ thuật – Công nghệ Cần Thơ.
2. Các biểu mẫu 20, 21, 22, 23 và 24 kèm theo Công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17/10/2014.

Trường Đại học Kỹ thuật – Công nghệ Cần Thơ kính báo đến Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Giáo dục Đào tạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Dương Thái Công**

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

-----

**BIỂU TỔNG HỢP**  
**Một số thông tin công khai của cơ sở giáo dục đại học**  
**Năm học 2015-2016**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- Hình thức công khai: Tại trường và trên website
- Địa chỉ web: [www.ctuet.edu.vn](http://www.ctuet.edu.vn)
- Thông tin người lập biểu: Điện thoại: 0913935532 Email: [nqtrung@ctuet.edu.vn](mailto:nqtrung@ctuet.edu.vn)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số
1	Số ngành trường đang đào tạo	ngành	11
1.1	Đại học	ngành	11
1.2	Cao đẳng	ngành	
2	Số ngành trường đã công bố chuẩn đầu ra	ngành	11
2.1	Đại học	ngành	11
2.2	Cao đẳng	ngành	
3	Diện tích đất của trường	ha	18,9
4	Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo	m <sup>2</sup>	19.120
4.1	Diện tích giảng đường/phòng học	m <sup>2</sup>	10.891
4.2	Diện tích thư viện	m <sup>2</sup>	1445
4.3	Diện tích phòng thí nghiệm	m <sup>2</sup>	3.648
4.4	Diện tích nhà xưởng thực hành	m <sup>2</sup>	
5	Diện tích sàn xây dựng ký túc xá của trường	m <sup>2</sup>	
6	Tổng số giảng viên cơ hữu, hợp đồng dài hạn	người	147
6.1	Giáo sư	người	0
6.2	Phó giáo sư	người	1
6.3	Tiến sĩ	người	9
6.4	Thạc sĩ	người	111
6.5	Chuyên khoa Y cấp I + II	người	
6.6	Đại học	người	26
6.7	Cao đẳng	người	
6.8	Trình độ khác	người	
7	Tổng số học viên, sinh viên, học sinh hệ chính quy	người	2.558



*Handwritten signature*

7.1	Nghiên cứu sinh	người	
7.2	Cao học	người	
7.3	Chuyên khoa Y cấp II	người	
7.5	Chuyên khoa Y cấp I	người	
7.4	Đại học	người	2.558
7.6	Cao đẳng	người	
7.7	Trung cấp chuyên nghiệp	người	
8	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu từ thạc sỹ trở lên	%	82,31
9	Tổng thu năm 2015	tỷ đồng	29,655
9.1	Từ ngân sách nhà nước	tỷ đồng	8,258
9.2	Từ học phí, lệ phí	tỷ đồng	8,932
9.3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	tỷ đồng	0,300
9.4	Từ nguồn khác	tỷ đồng	12.165

Lưu ý: Các TSKH và Tiến sỹ nếu đã tính trong mục Giáo sư (6.1), Phó giáo sư (6.2) thì không tính trong mục Tiến sỹ (6.3) nữa.

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Nguyễn Quốc Trung**

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
-----

**Biểu mẫu 20**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

**Ngành: Hệ thống Thông tin**

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	
I	Điều kiện tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh có văn bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Đáp ứng các nhu cầu về sức khoẻ, đủ các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Khối tuyển sinh: A, A1.</li> </ul>	<b>Cao đẳng</b>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<p><b>Hội trường, Phòng học, trang thiết bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường có 02 Hội trường lớn, trang bị hệ thống âm thanh, projector; có 52 phòng học trang bị hệ thống âm thanh, màn hình LCD. Tổng diện tích 10.891 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng máy tính thực hành: có 08 phòng, trang bị 07 server và 343 máy tính trạm kết nối mạng, các thiết bị phục vụ chuyên ngành Hệ thống thông tin, Kỹ thuật phần mềm; thực hành tin học ứng dụng cho các ngành kỹ thuật - công nghệ thuộc trường. Tổng diện tích: 1000 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng thí nghiệm thực hành: có 15 phòng (lý, hóa, điện, điện tử, điện công nghiệp, công nghệ thực phẩm, kỹ thuật hệ thống công nghiệp, quản lý công nghiệp). Tổng diện tích: 2.648 m<sup>2</sup></li> <li>- Xưởng Cơ khí: diện tích 96 m<sup>2</sup></li> </ul> <p><b>Thư viện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích thư viện: 1.445 m<sup>2</sup></li> <li>- Diện tích phòng đọc: 200 m<sup>2</sup></li> <li>- Số chỗ ngồi: 100</li> <li>- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 20</li> </ul>	



				- Thư viện điện tử: địa chỉ <a href="http://ctuet.tailieu.vn">http://ctuet.tailieu.vn</a>	
III	Đội ngũ giảng viên			Khoa Công nghệ thông tin có - 01 tiến sĩ - 10 thạc sĩ (03 nghiên cứu sinh nước ngoài) - 07 kỹ sư (04 đang học cao học)	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Sinh viên (SV) được cấp mã số SV, thẻ SV, địa chỉ thư điện tử. - Chương trình đào tạo; tóm tắt học phần; đề cương chi tiết học phần; giáo trình và tất cả thông tin được công bố trên website Trường. - Trường có kết nối wifi để sinh viên truy cập internet và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập. - Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. Hợp tác với các Trung tâm Công nghệ phần mềm thành phố Cần Thơ tổ chức các chuyên đề hướng nghiệp. - Tổ chức các hội thảo định hướng học tập các chuyên ngành hẹp theo nghề nghiệp, định hướng học tập tiếp cận các công nghệ mới trong lĩnh vực công nghệ thông tin.	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			- Đào tạo những kỹ sư có phẩm chất đạo đức tốt; có sức khỏe tốt đảm bảo tham gia tốt các kiến thức chuyên ngành và bảo vệ đất nước. - Trung thành với lý tưởng cách mạng; có động cơ thái độ làm việc, công tác đúng đắn. - Có nhận thức, phương thức thiết kế, triển khai và vận hành hệ thống trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. Tác phong công nghiệp trong công tác quản lý điều hành các doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức có liên quan	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<b>1. Mục tiêu kiến thức</b> - Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán, khoa học tự nhiên và cơ sở ngành Hệ thống thông tin làm nền tảng triển khai các ứng dụng hệ thống thông tin, tạo tiền đề cho nghiên cứu các lĩnh vực chuyên ngành và học tập nâng cao.	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng dụng kiến thức chuyên ngành để sinh viên có thể thiết kế, xây dựng, vận hành, bảo trì và phát triển hệ thống thông tin trong việc quản lý kinh tế, hành chính và dịch vụ.</li> <li>- Nắm vững kiến thức về xây dựng và quản trị một hệ thống mạng và phát triển các ứng dụng trên nền tảng mạng và tổ chức ứng dụng và phát triển các ứng dụng tin học trong hoạt động của các tổ chức kinh tế xã hội.</li> <li>- Có khả năng sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại cho việc thiết kế hệ thống thông tin.</li> <li>- Có khả năng thiết kế, xây dựng và triển khai hệ quản trị cơ sở dữ liệu.</li> <li>- Có khả năng xây dựng hệ thống thông tin an toàn.</li> <li>- Có khả năng thiết kế, xây dựng thực hiện và quản lý đề án, nhóm đề án hệ thống thông tin.</li> <li>- Có khả năng tham mưu tư vấn và thực hiện nhiệm vụ với tư cách như là một chuyên viên trong lĩnh vực công nghệ thông tin.</li> <li>- Có khả năng tổ chức thiết kế, đánh giá và tối ưu hóa cơ sở dữ liệu quan hệ.</li> <li>- Có khả năng phát triển các nghiên cứu liên ngành giữa tin học và các ngành khoa học khác.</li> <li>- Ứng dụng kiến thức khoa học xã hội - nhân văn, ngoại ngữ, chính trị, tư tưởng, văn hóa, văn bản lưu trữ, thể dục thể thao nhằm hỗ trợ toàn diện cho học viên kiến thức kỹ năng mềm, đồng thời tu dưỡng đạo đức chính trị, rèn luyện sức khỏe bản thân phát triển ngành nghề cũng như ý thức và trách nhiệm bảo vệ tổ quốc.</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng đạt được</b></p> <p><b>Kỹ năng cứng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng lập luận kỹ thuật và kỹ năng giải quyết vấn đề</li> <li>- Có thể thực hiện các thử nghiệm, nghiên cứu và khám phá kiến thức</li> <li>- Kỹ năng xác định, mô hình hóa và giải quyết các vấn đề trong hệ thống sản xuất cũng như dịch vụ với tầm nhìn hệ thống</li> <li>- Có khả năng tổng hợp, đánh giá, phân tích vấn đề</li> <li>- Có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn</li> </ul>	
--	--	--	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng tiếp thu và áp dụng kiến thức, kỹ thuật, công nghệ hiện đại</li> <li>- Kỹ năng nhận ra các nhu cầu và động lực để tham gia vào việc học tập suốt đời</li> </ul> <p><b>Kỹ năng mềm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tư duy hệ thống và tư duy phân tích, có phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả và chuyên nghiệp kể cả làm việc độc lập và làm việc theo nhóm</li> <li>- Khả năng trình bày, kỹ năng chuẩn bị thuyết trình và thuyết trình trước đám đông. Khả năng giao tiếp và sử dụng các công cụ truyền thông trong giao tiếp. Trình độ ngoại ngữ đạt được</li> <li>- Sử dụng thành thạo ngoại ngữ trong giao tiếp. Trình độ tiếng Anh tối thiểu tương đương TOEIC 450</li> </ul>	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Hệ thống thông tin có thể làm việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong các tổ chức, công ty có ứng dụng công nghệ thông tin: công ty phần mềm; công ty tư vấn các giải pháp về mạng, các giải pháp công nghệ thông tin cho doanh nghiệp; công ty phân phối và bảo trì các thiết bị máy tính.</li> <li>- Bộ phận vận hành và phát triển công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý nhà nước, nhà máy, trường học, ngân hàng...</li> </ul>	

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Hồng Thanh Luân**

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**



UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
-----

**Biểu mẫu 20**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

**Ngành: Kỹ thuật phần mềm**


TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh có văn bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo</li> <li>- Đáp ứng các nhu cầu về sức khỏe, đủ các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo</li> <li>- Khối tuyển sinh: A, A1</li> </ul>	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<p><b>Hội trường, Phòng học, trang thiết bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường có 02 Hội trường lớn, trang bị hệ thống âm thanh, projector; có 52 phòng học trang bị hệ thống âm thanh, màn hình LCD. Tổng diện tích 10.891 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng máy tính thực hành: có 08 phòng, trang bị 07 server và 343 máy tính trạm kết nối mạng, các thiết bị phục vụ chuyên ngành Hệ thống thông tin, Kỹ thuật phần mềm; thực hành tin học ứng dụng cho các ngành kỹ thuật - công nghệ thuộc trường. Tổng diện tích: 1000 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng thí nghiệm thực hành: có 15 phòng (lý, hóa, điện, điện tử, điện công nghiệp, công nghệ thực phẩm, kỹ thuật hệ thống công nghiệp, quản lý công nghiệp). Tổng diện tích: 2.648 m<sup>2</sup></li> <li>- Xưởng Cơ khí: diện tích 96 m<sup>2</sup></li> </ul> <p><b>Thư viện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích thư viện: 1.445 m<sup>2</sup></li> <li>- Diện tích phòng đọc: 200 m<sup>2</sup></li> <li>- Số chỗ ngồi: 100</li> <li>- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 20</li> <li>- Thư viện điện tử: địa chỉ</li> </ul>	



				<a href="http://ctuet.tailieu.vn">http://ctuet.tailieu.vn</a>	
III	Đội ngũ giảng viên			Khoa Công nghệ thông tin có - 01 tiến sĩ - 10 thạc sĩ (03 nghiên cứu sinh nước ngoài) - 07 kỹ sư (04 đang học cao học)	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Sinh viên (SV) được cấp mã số SV, thẻ SV, địa chỉ thư điện tử. - Chương trình đào tạo; tóm tắt học phần; đề cương chi tiết học phần; giáo trình và tất cả thông tin được công bố trên website Trường. - Trường có kết nối wifi để sinh viên truy cập internet và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập. - Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. Hợp tác với các Trung tâm Công nghệ phần mềm thành phố Cần Thơ tổ chức các chuyên đề hướng nghiệp. - Tổ chức các hội thảo định hướng học tập các chuyên ngành hẹp theo nghề nghiệp, định hướng học tập tiếp cận các công nghệ mới trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Đào tạo những kỹ sư có phẩm chất đạo đức tốt; có sức khỏe tốt đảm bảo tham gia tốt các kiến thức chuyên ngành và bảo vệ đất nước. - Trung thành với lý tưởng cách mạng; có động cơ thái độ làm việc, công tác đúng đắn. - Có nhận thức, phương thức thiết kế, triển khai và vận hành hệ thống trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. Tác phong công nghiệp trong công tác quản lý điều hành các doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức có liên quan	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			Đào tạo những kỹ sư có phẩm chất đạo đức tốt; có sức khỏe tốt đảm bảo tham gia tốt các kiến thức chuyên ngành và bảo vệ đất nước. - Trung thành với lý tưởng cách mạng; có động cơ thái độ làm việc, công tác đúng đắn. - Có nhận thức, phương thức thiết kế, triển khai và vận hành hệ thống trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. Tác phong công nghiệp trong công tác quản lý điều	

BẢN  
 TRU  
 ĐAI  
 KỸ T  
 CÔNG  
 CẦN  
 12

				hành các doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức có liên quan	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<p><b>1. Mục tiêu kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán, khoa học tự nhiên, cơ sở ngành kỹ thuật phần mềm và khả năng vận dụng vào chuyên ngành, nắm vững kiến thức kỹ thuật phần mềm và ứng dụng vào thực tiễn</li> <li>- Có khả năng thiết kế các hệ thống tính toán, các phần mềm có tính ứng dụng cao về ứng dụng và phát triển mã nguồn mở, lập trình nhúng, xây dựng và phát triển phần mềm</li> <li>- Có khả năng nhận biết, phân tích và giải quyết hiệu quả những vấn đề kỹ thuật trong lĩnh vực xây dựng và phát triển phần mềm</li> <li>- Có khả năng phân tích bài toán thực tế, từ đó đề xuất giải pháp và qui trình thực hiện qua các giai đoạn: thiết kế, phát triển, cài đặt, kiểm thử và xây dựng tài liệu, phối hợp với quản lý dự án và kinh tế công nghệ</li> <li>- Có khả năng khai thác sử dụng các phương pháp, công cụ hiện đại để thiết kế và đánh giá các hệ thống, sản phẩm, giải pháp kỹ thuật Công nghệ thông tin</li> <li>- Có khả năng tham mưu tư vấn và thực hiện nhiệm vụ với tư cách như là một chuyên viên trong lĩnh vực công nghệ thông tin</li> <li>- Có khả năng phát triển các nghiên cứu liên ngành giữa tin học và các ngành khoa học khác</li> <li>- Ứng dụng kiến thức khoa học xã hội - nhân văn, ngoại ngữ, chính trị, tư tưởng, văn hóa, văn bản lưu trữ, thể dục thể thao nhằm hỗ trợ toàn diện cho học viên kiến thức kỹ năng mềm, đồng thời tu dưỡng đạo đức chính trị, rèn luyện sức khỏe bản thân phát triển ngành nghề cũng như ý thức và trách nhiệm bảo vệ tổ quốc</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng đạt được</b></p> <p><b>Kỹ năng cứng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng lập luận kỹ thuật và kỹ năng giải quyết vấn đề</li> <li>- Có thể thực hiện các thử nghiệm, nghiên cứu và khám phá kiến thức</li> <li>- Kỹ năng xác định, mô hình hóa và giải quyết các vấn đề trong hệ thống sản xuất</li> </ul>	

			<p>cũng như dịch vụ với tầm nhìn hệ thống</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng tổng hợp, đánh giá, phân tích vấn đề</li> <li>- Có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn</li> <li>- Kỹ năng tiếp thu và áp dụng kiến thức, kỹ thuật, công nghệ hiện đại</li> <li>- Kỹ năng nhận ra các nhu cầu và động lực để tham gia vào việc học tập suốt đời</li> </ul> <p><b>Kỹ năng mềm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tư duy hệ thống và tư duy phân tích, có phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả và chuyên nghiệp kể cả làm việc độc lập và làm việc theo nhóm</li> <li>- Khả năng trình bày, kỹ năng chuẩn bị thuyết trình và thuyết trình trước đám đông. Khả năng giao tiếp và sử dụng các công cụ truyền thông trong giao tiếp</li> <li>Trình độ ngoại ngữ đạt được</li> <li>- Sử dụng thành thạo ngoại ngữ trong giao tiếp. Trình độ tiếng Anh tối thiểu tương đương TOEIC 450</li> </ul>	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Kỹ thuật phần mềm có thể làm việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong các tổ chức, công ty có ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, gia công phần mềm trong và nước ngoài.</li> <li>- Công ty tư vấn, đề xuất giải pháp, xây dựng và bảo trì các hệ thống phần mềm; làm việc tại bộ phận công nghệ thông tin hoặc cần ứng dụng các phần mềm máy tính cho tất cả các đơn vị có nhu cầu (hành chính sự nghiệp, ngân hàng, viễn thông, hàng không, xây dựng...)</li> <li>- Bộ phận vận hành và phát triển công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý nhà nước, nhà máy, trường học, ngân hàng</li> </ul>	

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Hồng Thanh Luân**

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Đương Thái Công**

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
-----

**Biểu mẫu 20**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

**Ngành: Khoa học máy tính**

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học
I	Điều kiện tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh có văn bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo</li> <li>- Đáp ứng các nhu cầu về sức khỏe, đủ các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo</li> <li>- Khôi tuyển sinh: A, A1</li> </ul>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<p><b>Hội trường, Phòng học, trang thiết bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường có 02 Hội trường lớn, trang bị hệ thống âm thanh, projector; có 52 phòng học trang bị hệ thống âm thanh, màn hình LCD. Tổng diện tích 10.891 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng máy tính thực hành: có 08 phòng, trang bị 07 server và 343 máy tính trạm kết nối mạng, các thiết bị phục vụ chuyên ngành Hệ thống thông tin, Kỹ thuật phần mềm; thực hành tin học ứng dụng cho các ngành kỹ thuật - công nghệ thuộc trường. Tổng diện tích: 1000 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng thí nghiệm thực hành: có 15 phòng (lý, hóa, điện, điện tử, điện công nghiệp, công nghệ thực phẩm, kỹ thuật hệ thống công nghiệp, quản lý công nghiệp). Tổng diện tích: 2.648 m<sup>2</sup></li> <li>- Xưởng Cơ khí: diện tích 96 m<sup>2</sup></li> </ul> <p><b>Thư viện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích thư viện: 1.445 m<sup>2</sup></li> <li>- Diện tích phòng đọc: 200 m<sup>2</sup></li> <li>- Số chỗ ngồi: 100</li> <li>- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 20</li> </ul>



				- Thư viện điện tử: địa chỉ <a href="http://ctuet.tailieu.vn">http://ctuet.tailieu.vn</a>	
III	Đội ngũ giảng viên			Khoa Công nghệ thông tin có - 01 tiến sĩ - 10 thạc sĩ (03 nghiên cứu sinh nước ngoài) - 07 kỹ sư (04 đang học cao học)	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên (SV) được cấp mã số SV, thẻ SV, địa chỉ thư điện tử.</li> <li>- Chương trình đào tạo; tóm tắt học phần; đề cương chi tiết học phần; giáo trình và tất cả thông tin được công bố trên website Trường.</li> <li>- Trường có kết nối wifi để sinh viên truy cập internet và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập.</li> <li>- Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. Hợp tác với các Trung tâm Công nghệ phần mềm thành phố Cần Thơ tổ chức các chuyên đề hướng nghiệp.</li> <li>- Tổ chức các hội thảo định hướng học tập các chuyên ngành hẹp theo nghề nghiệp, định hướng học tập tiếp cận các công nghệ mới trong lĩnh vực công nghệ thông tin.</li> </ul> <p>Đào tạo những kỹ sư có phẩm chất đạo đức tốt; có sức khỏe tốt đảm bảo tham gia tốt các kiến thức chuyên ngành và bảo vệ đất nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thành với lý tưởng cách mạng; có động cơ thái độ làm việc, công tác đúng đắn.</li> <li>- Có nhận thức, phương thức thiết kế, triển khai và vận hành hệ thống trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. Tác phong công nghiệp trong công tác quản lý điều hành các doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức có liên quan</li> </ul>	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			<p>Đào tạo những kỹ sư có phẩm chất đạo đức tốt; có sức khỏe tốt đảm bảo tham gia tốt các kiến thức chuyên ngành và bảo vệ đất nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thành với lý tưởng cách mạng; có động cơ thái độ làm việc, công tác đúng đắn.</li> <li>- Có nhận thức, phương thức thiết kế,</li> </ul>	

TH  
 ƯC  
 TH  
 AN  
 AN

			triển khai và vận hành hệ thống trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. Tác phong công nghiệp trong công tác quản lý điều hành các doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức có liên quan
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được		<p><b>1. Mục tiêu kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán, khoa học tự nhiên, cơ sở ngành khoa học máy tính tạo tiền đề nghiên cứu về các lĩnh vực theo một trong các hướng chuyên sâu về kỹ thuật máy tính, an toàn bảo mật hệ thống, xử lý ảnh và đồ họa máy tính.</li> <li>- Có khả năng thiết kế các hệ thống tính toán, các phần mềm có tính ứng dụng cao về ứng dụng và phát triển mã nguồn mở, lập trình nhúng, xây dựng và phát triển phần mềm</li> <li>- Có khả năng phân tích bài toán thực tế, từ đó đề xuất giải pháp và qui trình bảo mật an ninh cho một hệ thống thông tin, chống các hình thức can thiệp xâm phạm lĩnh vực an toàn và bảo mật thông tin</li> <li>- Có khả năng nghiên cứu các phương pháp, công cụ hiện đại để ứng dụng vào lĩnh vực xử lý ảnh và đồ họa máy tính</li> <li>- Có khả năng tham mưu tư vấn và thực hiện nhiệm vụ với tư cách như là một chuyên viên trong lĩnh vực công nghệ thông tin</li> <li>- Có khả năng phát triển các nghiên cứu liên ngành giữa tin học và các ngành khoa học khác</li> <li>- Ứng dụng kiến thức khoa học xã hội - nhân văn, ngoại ngữ, chính trị, tư tưởng, văn hóa, văn bản lưu trữ, thể dục thể thao nhằm hỗ trợ toàn diện cho học viên kiến thức kỹ năng mềm, đồng thời tu dưỡng đạo đức chính trị, rèn luyện sức khỏe bản thân phát triển ngành nghề cũng như ý thức và trách nhiệm bảo vệ tổ quốc</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng đạt được</b></p> <p><b>Kỹ năng cứng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng lập luận kỹ thuật và kỹ năng giải quyết vấn đề</li> <li>- Có thể thực hiện các thử nghiệm, nghiên cứu và khám phá kiến thức</li> <li>- Kỹ năng xác định, mô hình hóa và giải quyết các vấn đề trong hệ thống sản</li> </ul>

LANA  
 NG  
 OC  
 UAT  
 NGH  
 THO

			<p>xuất cũng như dịch vụ với tầm nhìn hệ thống</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng tổng hợp, đánh giá, phân tích vấn đề</li> <li>- Có khả năng vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn</li> <li>- Kỹ năng tiếp thu và áp dụng kiến thức, kỹ thuật, công nghệ hiện đại</li> <li>- Kỹ năng nhận ra các nhu cầu và động lực để tham gia vào việc học tập suốt đời</li> <li>- Có khả năng đọc hiểu tài liệu và viết tiếng Anh chuyên môn.</li> <li>- Lập được kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế, giải quyết các vấn đề liên quan đến Khoa học máy tính.</li> </ul> <p><b>Kỹ năng mềm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tư duy hệ thống và tư duy phân tích, có phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả và chuyên nghiệp kể cả làm việc độc lập và làm việc theo nhóm</li> <li>- Khả năng trình bày, kỹ năng chuẩn bị thuyết trình và thuyết trình trước đám đông. Khả năng giao tiếp và sử dụng các công cụ truyền thông trong giao tiếp</li> <li>Trình độ ngoại ngữ đạt được</li> <li>- Sử dụng thành thạo ngoại ngữ trong giao tiếp. Trình độ tiếng Anh tối thiểu tương đương TOEIC 450</li> </ul>	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Khoa học máy tính có thể làm việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong các tổ chức, công ty có ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, công ty phần mềm chuyên nghiệp.</li> <li>- Bộ phận vận hành và phát triển công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý nhà nước, nhà máy, trường học, ngân hàng.</li> <li>- Các cơ quan, tổ chức, các viện nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin, trường Đại học.</li> </ul>	



**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

*Luân*

**Hồng Thanh Luân**

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**



UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
-----

**Biểu mẫu 20**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

**Ngành: Công nghệ kỹ thuật Điện – Điện tử**

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh có văn bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo</li> <li>- Đáp ứng các nhu cầu về sức khoẻ, đủ các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo</li> <li>- Khối tuyển sinh: A, A1</li> </ul>	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<p><b>Hội trường, Phòng học, trang thiết bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường có 02 Hội trường lớn, trang bị hệ thống âm thanh, projector; có 52 phòng học trang bị hệ thống âm thanh, màn hình LCD. Tổng diện tích 10.891 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng máy tính thực hành: có 08 phòng, trang bị 07 server và 343 máy tính trạm kết nối mạng, các thiết bị phục vụ chuyên ngành Hệ thống thông tin, Kỹ thuật phần mềm; thực hành tin học ứng dụng cho các ngành kỹ thuật - công nghệ thuộc trường. Tổng diện tích: 1000 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng thí nghiệm thực hành: có 15 phòng (lý, hóa, điện, điện tử, điện công nghiệp, công nghệ thực phẩm, kỹ thuật hệ thống công nghiệp, quản lý công nghiệp). Tổng diện tích: 2.648 m<sup>2</sup></li> <li>- Xưởng Cơ khí: diện tích 96 m<sup>2</sup></li> </ul> <p><b>Thư viện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích thư viện: 1.445 m<sup>2</sup></li> <li>- Diện tích phòng đọc: 200 m<sup>2</sup></li> <li>- Số chỗ ngồi: 100</li> <li>- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 20</li> </ul>	



				- Thư viện điện tử: địa chỉ <a href="http://ctuet.tailieu.vn">http://ctuet.tailieu.vn</a>	
III	Đội ngũ giảng viên			Khoa Điện - Điện tử - Viễn thông có: - 01 tiến sĩ. - 15 thạc sĩ (06 giảng viên đang học nghiên cứu sinh tại Đức, Canada, Úc, Hàn Quốc).	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Cố vấn học tập của lớp. - Hệ thống quản lý học vụ: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet để đăng ký trực tuyến học phần, xem và in lịch học, lịch thi, kết quả học tập... - Nhà trường có kết nối wireless để sinh viên truy cập Internet miễn phí và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập. - Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. - Hợp tác với các công ty, doanh nghiệp tổ chức các chuyên đề hướng nghiệp, các hội thảo định hướng học tập theo hướng chuyên ngành hẹp, theo nghề nghiệp, định hướng học tập tiếp cận các công nghệ mới trong lĩnh vực điện, điện tử, viễn thông, tự động hóa...	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp. - Ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập. - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<b>Mục tiêu kiến thức:</b> - Nắm vững các kiến thức căn bản, chuyên ngành trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện, điện tử cần thiết cho nghề nghiệp hoặc phục vụ cho việc học ở bậc cao hơn. - Áp dụng các kiến thức toán học, khoa học, và kỹ thuật vào các vấn đề thuộc lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện, điện tử. - Áp dụng các kiến thức chuyên môn giải quyết các vấn đề thực tế liên quan	

TH  
LƯ  
VI  
TH  
NG  
AN

			<p>đến chuyên ngành như: thiết kế lắp đặt điện trong công nghiệp, thiết kế hệ thống điện, điều khiển máy điện, vận hành máy điện, vận hành hệ thống điện, bảo trì hệ thống điện, phân tích, đánh giá hệ thống điện, điện công nghiệp và dây chuyền công nghiệp, am hiểu và có khả năng giải quyết các vấn đề trong công nghiệp...</p> <p><b>Mục tiêu kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng chủ động giải quyết công việc theo trình độ đào tạo, kèm cấp và hướng dẫn công nhân bậc thấp.</li> <li>- Có khả năng giao tiếp và tham khảo các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành bằng tiếng Anh. Có thể sử dụng thành thạo máy tính trong công việc văn phòng. Khả năng phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện, điện tử.</li> <li>- Khả năng giám sát, phân tích và giải thích dữ liệu trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện, điện tử.</li> <li>- Khả năng thiết kế một hệ thống, một thành phần, một quá trình trong lĩnh vực kỹ thuật điện, điện tử để đáp ứng các nhu cầu mong muốn với các ràng buộc thực tế.</li> <li>- Khả năng điều hành hoạt động hiệu quả trong các nhóm để hoàn thành một mục đích chung.</li> <li>- Khả năng nhận diện, diễn đạt và giải quyết các vấn đề trong dây chuyền kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện, điện tử.</li> <li>- Khả năng kiểm định, duy trì, bảo quản và khai thác hệ thống chuẩn đo lường về điện.</li> <li>- Có khả năng giao tiếp hiệu quả; khả năng viết báo cáo, khả năng trình bày, diễn đạt ý tưởng, hình ảnh, kỹ năng thuyết phục.</li> <li>- Có khả năng sử dụng các phương pháp, kỹ năng và công cụ kỹ thuật hiện đại cần thiết cho thực hành kỹ thuật chuyên ngành.</li> </ul> <p><b>Trình độ ngoại ngữ đạt được:</b> Trình độ tiếng Anh tối thiểu tương đương TOEIC 450.</p>	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		Sau khi tốt nghiệp học viên có thể làm việc trong các lĩnh vực cụ thể như:	



			<p>- Lĩnh vực các cơ quan nhà nước: Trung Tâm Khuyến Công &amp; Tư vấn phát triển Công Nghiệp, Phòng Kinh Tế Hạ Tầng, Điện Lực, Công ty truyền tải, Ban Quản Lý Dự Án, Trung Tâm Phát Triển Quỹ Đất, Sở Khoa Học Công Nghệ, Quản Lý Điện Năng, Viễn Thông, Đài Truyền Hình, Công trình đô thị, phòng kinh tế hạ tầng, Trung tâm Kiểm định Đo lường Chất Lượng</p> <p>- Lĩnh vực các doanh nghiệp: Công ty Tư vấn – Thiết kế, Công ty xây lắp điện, Công ty Tư vấn – Giám sát, Công ty lĩnh vực Xây dựng, thương mại kỹ thuật.</p> <p>- Lĩnh vực các nhà máy sản xuất: Nhà máy thức ăn chăn nuôi, Nhà máy chế biến thủy sản, Nhà máy bao bì, Nhà máy cơ khí, cơ điện, đóng tàu, Nhà máy giấy, Nhà máy nhiệt, thủy điện, Các nhà máy sản xuất (ôtô, linh kiện điện tử, xe gắn máy...), Nhà máy sản xuất vật tư – thiết bị điện, Công ty bảo trì điện.</p> <p>- Lĩnh vực giáo dục – NCKH: Các trường Đại học, cao đẳng, Các trường trung cấp chuyên nghiệp, Các trường cao đẳng - trung cấp nghề, Các cơ sở, trung tâm đào tạo nghề, các trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ.</p>	
--	--	--	--	--



**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Trần Hoài Tâm**

*Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016*

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
-----

**Biểu mẫu 20**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

**Ngành: Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa**

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh có văn bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo</li> <li>- Đáp ứng các nhu cầu về sức khỏe, đủ các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo</li> <li>- Khối tuyển sinh: A, A1</li> </ul>	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<p><b>Hội trường, Phòng học, trang thiết bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường có 02 Hội trường lớn, trang bị hệ thống âm thanh, projector; có 52 phòng học trang bị hệ thống âm thanh, màn hình LCD. Tổng diện tích 10.891 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng máy tính thực hành: có 08 phòng, trang bị 07 server và 343 máy tính trạm kết nối mạng, các thiết bị phục vụ chuyên ngành Hệ thống thông tin, Kỹ thuật phần mềm; thực hành tin học ứng dụng cho các ngành kỹ thuật - công nghệ thuộc trường. Tổng diện tích: 1000 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng thí nghiệm thực hành: có 15 phòng (lý, hóa, điện, điện tử, điện công nghiệp, công nghệ thực phẩm, kỹ thuật hệ thống công nghiệp, quản lý công nghiệp). Tổng diện tích: 2.648 m<sup>2</sup></li> <li>- Xưởng Cơ khí: diện tích 96 m<sup>2</sup></li> </ul> <p><b>Thư viện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích thư viện: 1.445 m<sup>2</sup></li> <li>- Diện tích phòng đọc: 200 m<sup>2</sup></li> <li>- Số chỗ ngồi: 100</li> <li>- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 20</li> </ul>	



				- Thư viện điện tử: địa chỉ <a href="http://ctuet.tailieu.vn">http://ctuet.tailieu.vn</a>	
III	Đội ngũ giảng viên			Khoa Điện - Điện tử - Viễn thông có: - 01 tiến sĩ. - 15 thạc sĩ (06 giảng viên đang học nghiên cứu sinh tại Đức, Canada, Úc, Hàn Quốc).	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Cố vấn học tập của lớp. - Hệ thống quản lý học vụ: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet để đăng ký trực tuyến học phần, xem và in lịch học, lịch thi, kết quả học tập... - Nhà trường có kết nối wireless để sinh viên truy cập Internet miễn phí và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập. - Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. - Hợp tác với các công ty, doanh nghiệp tổ chức các chuyên đề hướng nghiệp, các hội thảo định hướng học tập theo hướng chuyên ngành hẹp, theo nghề nghiệp, định hướng học tập tiếp cận các công nghệ mới trong lĩnh vực điện, điện tử, viễn thông, tự động hóa...	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp. - Ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập. - Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<b>Mục tiêu kiến thức:</b> - Nắm vững các kiến thức căn bản, chuyên ngành trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa cần thiết cho nghề nghiệp hoặc phục vụ cho việc học ở bậc cao hơn. - Áp dụng các kiến thức toán học, khoa học cơ bản, và kỹ thuật cơ sở vào các vấn đề thuộc lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa. - Áp dụng các kiến thức chuyên môn giải	

quyết các vấn đề thực tế liên quan đến chuyên ngành như: chế tạo bộ điều khiển, thiết bị điều khiển điện, hệ thống thủy lực - khí nén, cảm biến và chuyên năng trong hệ thống tự động hóa quá trình sản xuất, hệ thống mạng truyền thông công nghiệp, hệ thống SCADA, PLC, dây chuyền sản xuất tự động, điều khiển logic mờ, xử lý ảnh...

**Mục tiêu kỹ năng:**

- Có khả năng chủ động giải quyết công việc theo trình độ đào tạo, kèm cấp và hướng dẫn công nhân bậc thấp.
- Có khả năng giao tiếp và tham khảo các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành bằng tiếng Anh. Có thể sử dụng thành thạo máy tính trong công việc văn phòng. Khả năng phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa.
- Khả năng đo lường, giám sát, phân tích và giải thích dữ liệu trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa.
- Khả năng phân tích và thiết kế một phần hoặc toàn bộ một hệ thống, một quá trình trong lĩnh vực điều khiển - tự động hóa, để đáp ứng các nhu cầu mong muốn với các ràng buộc thực tế.
- Khả năng hoạt động nhóm hiệu quả, biết cách đóng góp và điều hành trong nhóm để hoàn thành một mục đích chung.
- Khả năng nhận diện, diễn đạt và giải quyết các vấn đề trong dây chuyền kỹ thuật trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa.
- Khả năng vận hành, khai thác, kiểm tra, bảo quản và bảo trì các hệ thống tự động hóa quá trình sản xuất.
- Có khả năng giao tiếp hiệu quả, khả năng viết báo cáo, khả năng trình bày, diễn đạt ý tưởng qua lời nói, hình ảnh, kỹ năng thuyết phục.
- Có khả năng sử dụng các phương pháp, kỹ năng và phương tiện kỹ thuật hiện đại, các phần mềm, phần cứng và các ngôn ngữ lập trình cần thiết cho thực hành kỹ thuật chuyên ngành.

**Trình độ ngoại ngữ đạt được:**

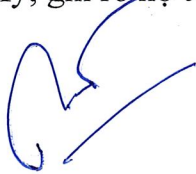
Trình độ tiếng Anh tối thiểu tương đương TOEIC 450.

ANF  
IG  
JC  
IAT  
GH  
HO  
O

VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<p>Sau khi tốt nghiệp học viên có thể làm việc trong các lĩnh vực cụ thể như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lĩnh vực các cơ quan nhà nước: Trung Tâm Khuyến Công &amp; Tư vấn phát triển Công Nghiệp, Phòng Kinh Tế Hạ Tầng, Điện Lực, Công ty truyền tải, Ban Quản Lý Dự Án, Trung Tâm Phát Triển Quỹ Đất, Sở Khoa Học Công Nghệ, Quản Lý Điện Năng, Viễn Thông, Đài Truyền Hình, Công trình đô thị, phòng kinh tế hạ tầng, Trung tâm Kiểm định Đo lường Chất Lượng</li> <li>- Lĩnh vực các doanh nghiệp: Công ty Tư vấn – Thiết kế, Công ty xây lắp điện, Công ty Tư vấn – Giám sát, Công ty lĩnh vực Xây dựng, thương mại kỹ thuật.</li> <li>- Lĩnh vực các nhà máy sản xuất: Nhà máy thức ăn chăn nuôi, Nhà máy chế biến thủy sản, Nhà máy bao bì, Nhà máy cơ khí, cơ điện, đóng tàu, Nhà máy giấy, Nhà máy nhiệt, thủy điện, Các nhà máy sản xuất (ôtô, linh kiện điện tử, xe gắn máy...), Nhà máy sản xuất vật tư – thiết bị điện, Công ty bảo trì điện.</li> <li>- Lĩnh vực giáo dục – NCKH: Các trường Đại học, cao đẳng, Các trường trung cấp chuyên nghiệp, Các trường cao đẳng - trung cấp nghề, Các cơ sở, trung tâm đào tạo nghề, các trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ.</li> </ul>	
-----	------------------------------------	--	---	--

PHÒNG CÁN

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Trần Hoài Tâm**

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**



UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

**Biểu mẫu 20**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

**Ngành: Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử**

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học
I	Điều kiện tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh có văn bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Đáp ứng các nhu cầu về sức khỏe, đủ các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Khối tuyển sinh: A, A1.</li> </ul>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<p><b>Hội trường, Phòng học, trang thiết bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường có 02 Hội trường lớn, trang bị hệ thống âm thanh, projector; có 52 phòng học trang bị hệ thống âm thanh, màn hình LCD. Tổng diện tích 10.891 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng máy tính thực hành: có 08 phòng, trang bị 07 server và 343 máy tính trạm kết nối mạng, các thiết bị phục vụ chuyên ngành Hệ thống thông tin, Kỹ thuật phần mềm; thực hành tin học ứng dụng cho các ngành kỹ thuật - công nghệ thuộc trường. Tổng diện tích: 1000 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng thí nghiệm thực hành: có 15 phòng (lý, hóa, điện, điện tử, điện công nghiệp, công nghệ thực phẩm, kỹ thuật hệ thống công nghiệp, quản lý công nghiệp). Tổng diện tích: 2.648 m<sup>2</sup></li> <li>- Xưởng Cơ khí: diện tích 96 m<sup>2</sup></li> </ul> <p><b>Thư viện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích thư viện: 1.445 m<sup>2</sup></li> <li>- Diện tích phòng đọc: 200 m<sup>2</sup></li> <li>- Số chỗ ngồi: 100</li> <li>- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 20</li> <li>- Thư viện điện tử: địa chỉ</li> </ul>



				<a href="http://ctuet.tailieu.vn">http://ctuet.tailieu.vn</a>	
III	Đội ngũ giảng viên			Khoa Kỹ thuật cơ khí có: - 01 Tiến sĩ - 06 thạc sĩ (02 nghiên cứu sinh) - 02 kỹ sư (02 giảng viên đang học cao học)	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Cố vấn học tập của lớp. - Hệ thống quản lý học vụ: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet để đăng ký trực tuyến học phần, xem và in lịch học, lịch thi, kết quả học tập... - Chương trình đào tạo; tóm tắt học phần; đề cương chi tiết học phần; giáo trình và tất cả thông tin được công bố trên website Trường. - Trường có kết nối wifi để sinh viên truy cập internet và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập. - Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. - Tổ chức các buổi định hướng học tập các chuyên ngành hẹp theo nghề nghiệp, định hướng học tập tiếp cận các công nghệ mới trong lĩnh vực cơ điện tử.	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			- Có ý thức trách nhiệm công dân, yêu nghề, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong làm việc chuyên nghiệp. - Nhận thức về sự cần thiết và khả năng tự học trọn đời. - Làm việc khoa học, tư duy sáng tạo, đúc kết kinh nghiệm các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành Cơ điện tử, hình thành khả năng tư duy, lập luận. - Luôn có ý thức học tập rèn luyện để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của công việc. - Tích cực đóng góp cho sự phát triển dân tộc, đất nước.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<b>1. Mục tiêu kiến thức</b> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	

THA  
 UỶ  
 HỌ  
 TÊN  
 NG N  
 AN T  
 )

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững và áp dụng các kiến thức khoa học cơ bản và kỹ thuật cơ sở vào các vấn đề thuộc lĩnh vực công nghệ kỹ thuật cơ điện tử.</li> <li>- Nắm vững và áp dụng các kiến thức chuyên ngành trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật cơ điện tử cần thiết cho nghề nghiệp hoặc phục vụ cho việc học tập ở bậc cao hơn.</li> <li>- Vận hành, khai thác, bảo dưỡng các hệ thống cơ điện tử hoặc các loại sản phẩm cơ điện tử với các hệ thống truyền động cơ khí, điện-khí nén, điện-thủy lực, điều khiển truyền động điện, servo điện-thủy-khí; Vận dụng tốt các kiến thức điều khiển: PLC, vi điều khiển, Robot, cảm biến, xử lý ảnh công nghiệp, mạng truyền thông công nghiệp...</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng đạt được</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khả năng chủ động giải quyết công việc theo trình độ đào tạo và hướng dẫn công nhân bậc thấp.</li> <li>- Khả năng tham khảo các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành bằng tiếng Anh. Có thể sử dụng thành thạo máy tính trong công việc văn phòng.</li> <li>- Khả năng phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử.</li> <li>- Khả năng đo lường, giám sát, phân tích và giải thích dữ liệu trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử.</li> <li>- Khả năng phân tích, thiết kế một phần hoặc toàn bộ một hệ thống, một quá trình trong lĩnh vực cơ điện tử, đáp ứng các nhu cầu mong muốn trong thực tế.</li> <li>- Khả năng hoạt động nhóm hiệu quả, biết cách đóng góp và điều hành trong nhóm để hoàn thành một mục đích chung.</li> <li>- Khả năng nhận diện, diễn đạt và giải quyết các vấn đề trong dây chuyền kỹ thuật trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử.</li> <li>- Khả năng kiểm tra, bảo quản và bảo trì các hệ thống cơ điện tử trong quá trình sản xuất.</li> <li>- Khả năng giao tiếp hiệu quả, khả năng viết báo cáo, khả năng trình bày, diễn đạt ý tưởng qua lời nói, hình ảnh, kỹ năng thuyết phục.</li> <li>- Khả năng sử dụng các phương pháp, kỹ</li> </ul>	
--	--	--	---	--



			<p>năng và phương tiện kỹ thuật hiện đại, các phần mềm, phần cứng và các ngôn ngữ lập trình cần thiết cho thực hành kỹ thuật chuyên ngành.</p> <p>- Sử dụng thành thạo ngoại ngữ trong giao tiếp. Trình độ tiếng Anh tối thiểu tương đương TOEIC 450</p>	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<p>Sau khi tốt nghiệp, kỹ sư chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử có thể làm việc tại các vị trí cụ thể như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lĩnh vực các cơ quan nhà nước: Sở Khoa Học Công Nghệ, Sở Công Thương, Viện Kinh tế - Xã hội, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Trung tâm Tiêu chuẩn Đo lường Chất Lượng, Trung tâm Kỹ thuật và Ứng dụng Công nghệ, Trung Tâm Khuyến Công &amp; Tư vấn phát triển Công Nghiệp.</li> <li>- Lĩnh vực các doanh nghiệp: Công ty Tư vấn – Thiết kế, Công ty xây lắp, Công ty Tư vấn – Giám sát các công trình liên quan đến hệ thống cơ điện tử, cơ khí tự động, công nghệ tự động hóa, công nghệ Robot.</li> <li>- Lĩnh vực các nhà máy sản xuất: Các xí nghiệp công nghiệp, các nhà máy có dây chuyền sản xuất tự động, các công ty thiết kế chip bán dẫn,... với vai trò người thực hiện trực tiếp hay người quản lý, điều hành.</li> <li>- Lĩnh vực giáo dục – NCKH: Các trường Đại học, cao đẳng, Các trường trung cấp chuyên nghiệp, Các trường cao đẳng - trung cấp nghề, Các cơ sở, trung tâm đào tạo nghề, các viện/trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực cơ điện tử, cơ khí, tự động.</li> </ul>	

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Diệp Quốc Bảo**

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
-----

**Biểu mẫu 20**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 18 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

**Ngành: Kỹ thuật hệ thống Công nghiệp**

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học
I	Điều kiện tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh có văn bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Đáp ứng các nhu cầu về sức khỏe, đủ các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Khối thi A (môn chính: Toán); A1 (môn chính: Toán)</li> </ul>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<p><b>Hội trường, Phòng học, trang thiết bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường có 02 Hội trường lớn, trang bị hệ thống âm thanh, projector; có 52 phòng học trang bị hệ thống âm thanh, màn hình LCD. Tổng diện tích 10.891 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng máy tính thực hành: có 08 phòng, trang bị 07 server và 343 máy tính trạm kết nối mạng, các thiết bị phục vụ chuyên ngành Hệ thống thông tin, Kỹ thuật phần mềm; thực hành tin học ứng dụng cho các ngành kỹ thuật - công nghệ thuộc trường. Tổng diện tích: 1000 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng thí nghiệm thực hành: có 15 phòng (lý, hóa, điện, điện tử, điện công nghiệp, công nghệ thực phẩm, kỹ thuật hệ thống công nghiệp, quản lý công nghiệp). Tổng diện tích: 2.648 m<sup>2</sup></li> <li>- Xưởng Cơ khí: diện tích 96 m<sup>2</sup></li> </ul> <p><b>Thư viện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích thư viện: 1.445 m<sup>2</sup></li> <li>- Diện tích phòng đọc: 200 m<sup>2</sup></li> <li>- Số chỗ ngồi: 100</li> <li>- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 20</li> </ul>



				- Thư viện điện tử: địa chỉ <a href="http://ctuvt.tailieu.vn">http://ctuvt.tailieu.vn</a>	
III	Đội ngũ giảng viên			- Khoa Quản lý công nghiệp có: 19 giảng viên, trong đó: 01 tiến sĩ; 03 nghiên cứu sinh; 09 thạc sĩ; 04 đang học cao học; 02 cử nhân. - Cán bộ giảng viên đảm bảo số lượng, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức và nghiệp vụ...	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Trường, Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hội thảo, báo cáo khoa học, sinh hoạt chuyên đề nhằm cung cấp kiến thức, nâng cao phương pháp học tập. - Cố vấn học tập thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ sinh viên về phương pháp học tập, chương trình đào tạo... - Đoàn Thanh niên Trường thường xuyên tổ chức các hoạt động học thuật, văn hóa – văn nghệ, TDTT, hoạt động xã hội cộng đồng. - Tổ chức tham quan thực tập, kiến tập tại cơ sở... - Xây dựng mối quan hệ với doanh nghiệp trong việc trao đổi định hướng đào tạo theo mục tiêu kỹ sư ứng dụng, phát triển cơ hội nghề nghiệp của sinh viên thông qua các hoạt động hội thảo và trao đổi trực tiếp giữa Khoa, Trường và doanh nghiệp.	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			- Có thái độ học tập nghiêm túc, trao đổi năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị, có lòng yêu nước, yêu ngành nghề. - Có ý chí lập thân, lập nghiệp, có đạo đức nghề nghiệp với tư duy năng động, sáng tạo. - Có tinh thần trách nhiệm, tác phong văn minh, ý thức tổ chức kỷ luật, rèn luyện sức khỏe để phục vụ ngành nghề.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<b>1. Kiến thức:</b> - Điều hành công tác tổ chức, quản lý doanh nghiệp, nhà máy, phân xưởng sản xuất. - Lập kế hoạch và điều độ sản xuất hiệu quả. - Thiết kế hệ thống sản xuất, kho và quản trị kho hiệu quả. - Nghiên cứu thiết kế sản phẩm mới và dịch vụ. - Quản lý và đánh giá công nghệ. - Lập, phân tích và quản lý các dự án	

HÀ NỘI  
 TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
 CÔNG NGHIỆP  
 THỰC HÀNH

			<p>công nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm soát và cải tiến liên tục chất lượng toàn diện hệ thống công nghiệp, giảm sản phẩm lỗi và khuyết tật đến mức thấp nhất.</li> <li>- Tổ chức, quản lý công tác bảo dưỡng máy móc, thiết bị đạt độ tin cậy và khả năng sẵn sàng cao nhằm đáp ứng đòi hỏi sản xuất đúng thời điểm.</li> <li>- Tính toán bố trí máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất hiệu quả nhằm giảm thời gian gia công, tăng năng suất.</li> </ul> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng xã hội, kỹ năng mềm.</li> <li>- Kỹ năng chuyên môn: Sử dụng thành thạo tin học văn phòng, các phần mềm ứng dụng của ngành, internet,...Nắm vững các môn học cơ sở và chuyên ngành Kỹ thuật hệ thống công nghiệp, từ đó vận dụng vào công việc thực tiễn như: điều hành sản xuất, thiết kế và cải tiến hệ thống công nghiệp, giám sát tình trạng máy móc thiết bị và cách tổ chức bảo trì hiện đại, qua đó xây dựng hệ thống quản lý bảo trì một cách hiệu quả, kiểm soát đánh giá chất lượng yếu tố đầu vào và đầu ra sản phẩm, xây dựng hệ thống sản xuất có độ linh hoạt cao tổ chức và điều hành nhân sự, nghiên cứu, phân tích định lượng trong công tác quản lý,...</li> </ul> <p><b>3.Trình độ ngoại ngữ:</b> ToEIC 450</p>	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc trong các doanh nghiệp, công ty, nhà máy sản xuất công nghiệp; hậu cần, vận tải, dịch vụ;</li> <li>- Các cơ quan quản lý Nhà nước, các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp.</li> </ul>	



**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ngô Quốc Hữu**

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

**Biểu mẫu 20**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 13 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

**Ngành: Quản lý Công nghiệp**

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học
I	Điều kiện tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh có văn bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Đáp ứng các nhu cầu về sức khỏe, đủ các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Khối thi A (môn chính: Toán); A1 (môn chính: Toán)</li> </ul>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<p><b>Hội trường, Phòng học, trang thiết bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường có 02 Hội trường lớn, trang bị hệ thống âm thanh, projector; có 52 phòng học trang bị hệ thống âm thanh, màn hình LCD. Tổng diện tích 10.891 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng máy tính thực hành: có 08 phòng, trang bị 07 server và 343 máy tính trạm kết nối mạng, các thiết bị phục vụ chuyên ngành Hệ thống thông tin, Kỹ thuật phần mềm; thực hành tin học ứng dụng cho các ngành kỹ thuật - công nghệ thuộc trường. Tổng diện tích: 1000 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng thí nghiệm thực hành: có 15 phòng (lý, hóa, điện, điện tử, điện công nghiệp, công nghệ thực phẩm, kỹ thuật hệ thống công nghiệp, quản lý công nghiệp). Tổng diện tích: 2.648 m<sup>2</sup></li> <li>- Xưởng Cơ khí: diện tích 96 m<sup>2</sup></li> </ul> <p><b>Thư viện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích thư viện: 1.445 m<sup>2</sup></li> <li>- Diện tích phòng đọc: 200 m<sup>2</sup></li> <li>- Số chỗ ngồi: 100</li> <li>- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 20</li> </ul>





				- Thư viện điện tử: địa chỉ <a href="http://ctuett.tailieu.vn">http://ctuett.tailieu.vn</a>	
III	Đội ngũ giảng viên			- - Khoa Quản lý công nghiệp có: 19 giảng viên, trong đó: 01 tiến sĩ; 03 nghiên cứu sinh; 09 thạc sĩ; 04 đang học cao học; 02 cử nhân. - Cán bộ giảng viên đảm bảo số lượng, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức và nghiệp vụ...	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Trường, Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hội thảo, báo cáo khoa học, sinh hoạt chuyên đề nhằm cung cấp kiến thức, nâng cao phương pháp học tập. - Cố vấn học tập thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ sinh viên về phương pháp học tập, chương trình đào tạo... - Đoàn Thanh niên Trường thường xuyên tổ chức các hoạt động học thuật, văn hóa – văn nghệ, TDTT, hoạt động xã hội cộng đồng. - Tổ chức tham quan thực tập, kiến tập tại cơ sở... - Xây dựng mối quan hệ với doanh nghiệp trong việc trao đổi định hướng đào tạo theo mục tiêu kỹ sư ứng dụng, phát triển cơ hội nghề nghiệp của sinh viên thông qua các hoạt động hội thảo và trao đổi trực tiếp giữa Khoa, Trường và doanh nghiệp.	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			- Có thái độ học tập nghiêm túc, trao đổi năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị, có lòng yêu nước, yêu ngành nghề. - Có ý chí lập thân, lập nghiệp, có đạo đức nghề nghiệp với tư duy năng động, sáng tạo. - Có tinh thần trách nhiệm, tác phong văn minh, ý thức tổ chức kỷ luật, rèn luyện sức khỏe để phục vụ ngành nghề.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<b>Kiến thức:</b> - Quản lý quá trình sản xuất công nghiệp (hoạch định chiến lược, lập kế hoạch sản xuất, tổ chức thực hiện và kiểm tra); - Lập, phân tích và quản lý các dự án công nghiệp; - Quản lý và tổ chức nhân sự; - Kiểm soát, cải tiến chất lượng sản phẩm và quản lý chất lượng sản phẩm; - Hạch toán kinh doanh và quản lý tài chính; - Phân tích và cải thiện chuỗi cung ứng,	

			<p>hệ thống hậu cần;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm soát và cải tiến liên tục chất lượng toàn diện hệ thống công nghiệp;</li> <li>- Dự báo và hoạch định nhu cầu vật tư; -</li> <li>- Quản lý bảo trì máy móc, quản lý công nghệ, quản lý điều hành dây chuyền sản xuất, chuyên giao công nghệ;</li> <li>- Thiết kế và bố trí nhà máy, dây chuyền sản xuất.</li> </ul> <p><b>Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng xã hội, kỹ năng mềm.</li> <li>- Kỹ năng chuyên môn: Sử dụng thành thạo tin học văn phòng, các phần mềm ứng dụng của ngành, internet,... Kỹ năng phân tích, đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp và lựa chọn giải pháp huy động và sử dụng tài chính phù hợp, hiệu quả; Kỹ năng tổ chức và điều hành nhân sự; Kỹ năng nghiên cứu, phân tích định lượng trong quản lý và nghiên cứu; Phối hợp với kỹ sư khác một cách hiệu quả trong quản lý điều hành các hoạt động sản xuất, giám sát tình trạng máy móc thiết bị và cách tổ chức bảo trì hiện đại, qua đó xây dựng hệ thống quản lý bảo trì một cách hiệu quả; kiểm soát đánh giá chất lượng yếu tố đầu vào và đầu ra sản phẩm, xây dựng hệ thống sản xuất có độ linh hoạt cao, kỹ năng đánh giá công nghệ.</li> </ul> <p><b>Trình độ ngoại ngữ:</b> ToEIC 450</p>	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc trong lĩnh vực hoạch định, dự án, chất lượng ở các công ty, doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh công nghiệp, dịch vụ (Thực phẩm, dệt may, điện tử, xây dựng, cơ khí,...)</li> <li>- Các cơ quan quản lý Nhà nước, các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp.</li> </ul>	

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ngô Quốc Hữu**

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
-----

**Biểu mẫu 20**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2015-2016**

**Ngành: Công nghệ thực phẩm**

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh có văn bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Đáp ứng các nhu cầu về sức khỏe, đủ các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Khối thi A, A1 và B</li> </ul>	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<p><b>Hội trường, Phòng học, trang thiết bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường có 02 Hội trường lớn, trang bị hệ thống âm thanh, projector; có 52 phòng học trang bị hệ thống âm thanh, màn hình LCD. Tổng diện tích 10.891 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng máy tính thực hành: có 08 phòng, trang bị 07 server và 343 máy tính trạm kết nối mạng, các thiết bị phục vụ chuyên ngành Hệ thống thông tin, Kỹ thuật phần mềm; thực hành tin học ứng dụng cho các ngành kỹ thuật - công nghệ thuộc trường. Tổng diện tích: 1000 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng thí nghiệm thực hành: có 15 phòng (lý, hóa, điện, điện tử, điện công nghiệp, công nghệ thực phẩm, kỹ thuật hệ thống công nghiệp, quản lý công nghiệp). Tổng diện tích: 2.648 m<sup>2</sup></li> <li>- Xưởng Cơ khí: diện tích 96 m<sup>2</sup></li> </ul> <p><b>Thư viện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích thư viện: 1.445 m<sup>2</sup></li> <li>- Diện tích phòng đọc: 200 m<sup>2</sup></li> <li>- Số chỗ ngồi: 100</li> <li>- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 20</li> <li>- Thư viện điện tử: địa chỉ</li> </ul>	



				<a href="http://ctuet.tailieu.vn">http://ctuet.tailieu.vn</a>	
III	Đội ngũ giảng viên			<p>Khoa Công nghệ thực phẩm và Công nghệ sinh học có 23 cán bộ giảng viên, trong đó có:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 03 tiến sĩ.</li> <li>- 17 thạc sĩ (02 giảng viên đang học nghiên cứu sinh).</li> <li>- 01 kỹ sư, 02 cử nhân (01 giảng viên đang học cao học).</li> </ul>	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cố vấn học tập của lớp.</li> <li>- Hệ thống quản lý học vụ: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet để đăng ký trực tuyến học phần, xem và in lịch học, lịch thi, kết quả học tập...</li> <li>- Nhà trường có kết nối wireless để sinh viên truy cập Internet miễn phí và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập.</li> <li>- Các hoạt động đoàn thể như thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn, chiến dịch thanh niên tình nguyện hè.</li> <li>- Hợp tác với các công ty, doanh nghiệp tổ chức các chuyên đề hướng nghiệp, các hội thảo định hướng học tập theo hướng chuyên ngành hẹp, theo nghề nghiệp, định hướng học tập tiếp cận các quy trình công nghệ tiên tiến...</li> </ul>	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp.</li> <li>- Có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập.</li> <li>- Có tinh thần hợp tác cao trong công việc.</li> <li>- Có tinh thần cầu tiến, học hỏi và không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.</li> </ul>	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<p><b>Mục tiêu kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng các kiến thức về khoa học tự nhiên và kỹ thuật vào các hoạt động khoa học cơ bản, ứng dụng trong các hoạt động sản xuất và nghiên cứu thường gặp.</li> <li>- Thiết kế và thực hiện các thí nghiệm, phân tích và giải thích số liệu.</li> </ul>	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế một hệ thống, một thiết bị hoặc một quy trình để đáp ứng các yêu cầu thực tiễn.</li> <li>- Nhận biết, đề ra phương hướng và giải quyết các vấn đề kỹ thuật liên quan đến bảo quản và chế biến lương thực - thực phẩm, đặc biệt là các sản phẩm nông thủy hải sản của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.</li> <li>- Quản lý chất lượng thực phẩm, vận dụng các hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm và các quy phạm pháp luật về thực phẩm trong sản xuất, vận chuyển, kinh doanh thực phẩm; các nguyên tắc về an toàn trong chế biến thực phẩm, an toàn trong sản xuất công nghiệp. Thực hiện các phương pháp kiểm nghiệm và quy trình kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng thực phẩm; cập nhật, tổng hợp và phân tích các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm và hệ thống pháp luật có liên quan.</li> <li>- Phát triển sản phẩm thực phẩm mới đáp ứng nhu cầu xã hội.</li> </ul> <p><b>Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư duy sáng tạo, phương pháp làm việc khoa học, khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm.</li> <li>- Có khả năng giao tiếp hiệu quả, bao gồm giao tiếp nói, viết và các dạng khác.</li> <li>- Có khả năng làm việc trong các nhóm đa ngành.</li> <li>- Có kiến thức rộng để hiểu được những tác động của những giải pháp kỹ thuật đến xã hội và môi trường trong bối cảnh toàn cầu.</li> </ul> <p><b>Trình độ ngoại ngữ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng thành thạo ngoại ngữ trong giao tiếp. Trình độ tiếng Anh tối thiểu tương đương TOEIC 450.</li> </ul>	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<p>Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc trong các đơn vị cụ thể như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các công ty, nhà máy, khu công nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.</li> <li>- Các cơ quan quản lý, kiểm định chất lượng lương thực, thực phẩm.</li> <li>- Các đơn vị nghiên cứu, chuyển giao công nghệ hoạt động lĩnh vực thực phẩm.</li> <li>- Tham gia nghiên cứu, giảng dạy tại các viện, trường đại học, cao đẳng chuyên</li> </ul>	

				ngành Công nghệ thực phẩm và các ngành liên quan.	
--	--	--	--	---	--

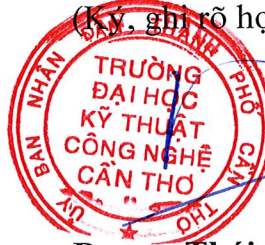
Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Nguyễn Xuân Hồng**

**HIỆU TRƯỞNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**



UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

**Biểu mẫu 20**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

**Ngành: Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng**


TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học
I	Điều kiện tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh có văn bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Đáp ứng các nhu cầu về sức khỏe, đủ các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Khôi thi A (môn chính: Toán); A1 (môn chính: Toán)</li> </ul>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<p><b>Hội trường, Phòng học, trang thiết bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường có 02 Hội trường lớn, trang bị hệ thống âm thanh, projector; có 52 phòng học trang bị hệ thống âm thanh, màn hình LCD. Tổng diện tích 10.891 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng máy tính thực hành: có 08 phòng, trang bị 07 server và 343 máy tính trạm kết nối mạng, các thiết bị phục vụ chuyên ngành Hệ thống thông tin, Kỹ thuật phần mềm; thực hành tin học ứng dụng cho các ngành kỹ thuật - công nghệ thuộc trường. Tổng diện tích: 1000 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng thí nghiệm thực hành: có 15 phòng (lý, hóa, điện, điện tử, điện công nghiệp, công nghệ thực phẩm, kỹ thuật hệ thống công nghiệp, quản lý công nghiệp). Tổng diện tích: 2.648 m<sup>2</sup></li> <li>- Xưởng Cơ khí: diện tích 96 m<sup>2</sup></li> </ul> <p><b>Thư viện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích thư viện: 1.445 m<sup>2</sup></li> <li>- Diện tích phòng đọc: 200 m<sup>2</sup></li> <li>- Số chỗ ngồi: 100</li> <li>- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 20</li> </ul>



				- Thư viện điện tử: địa chỉ <a href="http://ctuet.tailieu.vn">http://ctuet.tailieu.vn</a>	
III	Đội ngũ giảng viên			- Khoa Kỹ thuật xây dựng có: 11 giảng viên, trong đó: 01 tiến sĩ; 09 thạc sĩ (03 đang học NCS,); 01 kỹ sư (đang học cao học). - Cán bộ giảng viên đảm bảo số lượng, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức và nghiệp vụ...	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Trường, Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hội thảo, báo cáo khoa học, sinh hoạt chuyên đề nhằm cung cấp kiến thức, nâng cao phương pháp học tập. - Cố vấn học tập thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ sinh viên về phương pháp học tập, chương trình đào tạo... - Đoàn Thanh niên Trường thường xuyên tổ chức các hoạt động học thuật, văn hóa – văn nghệ, TDTT, hoạt động xã hội cộng đồng. - Tổ chức tham quan thực tập, kiến tập tại cơ sở...	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			- Có thái độ học tập nghiêm túc, trao đổi năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị, có lòng yêu nước, yêu ngành nghề. - Có ý chí lập thân, lập nghiệp, có đạo đức nghề nghiệp với tư duy năng động, sáng tạo. - Có tinh thần trách nhiệm, tác phong văn minh, ý thức tổ chức kỷ luật, thái độ học tập suốt đời, ý thức tiếp thu kiến thức không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, rèn luyện sức khỏe để phục vụ ngành nghề.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<b>1. Kiến thức:</b> - Nắm vững các kiến thức giáo dục đại cương về Lý luận chính trị, Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội – nhân văn, nắm vững pháp luật và văn hoá Việt Nam, đường lối và chính sách của Đảng. - Nắm vững các kiến thức cơ sở về sức bền vật liệu, định vị công trình. - Hiểu rõ các kiến thức về vật liệu xây dựng, các quy trình khảo sát, nguyên lý thiết kế kiến trúc và kết cấu công trình, kỹ thuật điện và cấp thoát nước cho công trình xây dựng. - Hiểu rõ các quy trình công nghệ, các biện pháp tổ chức thi công và quản lý	





			<p>công trình một cách hiệu quả.</p> <p><b>2. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng xử lý số liệu, phân tích, tổng hợp và đánh giá các vấn đề về công nghệ và kỹ thuật xây dựng công trình.</li> <li>- Kỹ năng thiết kế, giám sát và tổ chức thi công công trình.</li> <li>- Kỹ năng sử dụng các phương tiện và công nghệ tiên tiến trong kỹ thuật xây dựng công trình.</li> <li>- Kỹ năng hoạt động hiệu quả khi làm việc độc lập hoặc theo nhóm.</li> <li>- Kỹ năng tư duy sáng tạo, tự học tự nghiên cứu và thích nghi với môi trường làm việc.</li> <li>- Kỹ năng trình bày vấn đề và viết báo cáo rõ ràng, kỹ năng thuyết trình trước đám đông. Khả năng giao tiếp hiệu quả</li> </ul> <p><b>3.Trình độ ngoại ngữ:</b> Toeic 450</p>	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vị trí có thể đảm nhận: kỹ sư thiết kế, kỹ sư tư vấn giám sát, nhân viên kỹ thuật, kỹ sư quản lý thi công, chỉ huy trưởng công trình, chuyên viên quản lý dự án.</li> <li>- Có thể làm việc trong các doanh nghiệp thuộc công nghiệp xây dựng như các công ty tư vấn đầu tư và xây dựng, Công ty tư vấn thiết kế, Doanh nghiệp xây dựng, các công ty xây lắp, các tổ chức quản lý đầu tư xây dựng, Làm việc ở các cơ sở nghiên cứu và quản lý khoa học công nghệ xây dựng ở các Sở, ban, ngành, Ngân hàng, Kho bạc. Tham gia giảng dạy trong lĩnh vực xây dựng ở các trường Đại học, cao đẳng..</li> </ul>	

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Hồ Chí Linh**

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
-----

**Biểu mẫu 20**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của  
cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

**Ngành: Quản lý xây dựng**

TT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy			Cao đẳng
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	
I	Điều kiện tuyển sinh			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh có văn bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Đáp ứng các nhu cầu về sức khỏe, đủ các điều kiện dự thi khác theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Khôi thi A (môn chính: Toán); A1 (môn chính: Toán)</li> </ul>	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)			<p><b>Hội trường, Phòng học, trang thiết bị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường có 02 Hội trường lớn, trang bị hệ thống âm thanh, projector; có 52 phòng học trang bị hệ thống âm thanh, màn hình LCD. Tổng diện tích 10.891 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng máy tính thực hành: có 08 phòng, trang bị 07 server và 343 máy tính trạm kết nối mạng, các thiết bị phục vụ chuyên ngành Hệ thống thông tin, Kỹ thuật phần mềm; thực hành tin học ứng dụng cho các ngành kỹ thuật - công nghệ thuộc trường. Tổng diện tích: 1000 m<sup>2</sup></li> <li>- Phòng thí nghiệm thực hành: có 15 phòng (lý, hóa, điện, điện tử, điện công nghiệp, công nghệ thực phẩm, kỹ thuật hệ thống công nghiệp, quản lý công nghiệp). Tổng diện tích: 2.648 m<sup>2</sup></li> <li>- Xưởng Cơ khí: diện tích 96 m<sup>2</sup></li> </ul> <p><b>Thư viện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích thư viện: 1.445 m<sup>2</sup></li> <li>- Diện tích phòng đọc: 200 m<sup>2</sup></li> <li>- Số chỗ ngồi: 100</li> <li>- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 20</li> </ul>	



				- Thư viện điện tử: địa chỉ <a href="http://ctuet.tailieu.vn">http://ctuet.tailieu.vn</a>	
III	Đội ngũ giảng viên			- Khoa Kỹ thuật xây dựng có: 11 giảng viên, trong đó: 01 tiến sĩ; 09 thạc sĩ (03 đang học NCS,); 01 kỹ sư (đang học cao học). - Cán bộ giảng viên đảm bảo số lượng, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức và nghiệp vụ...	
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Trường, Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hội thảo, báo cáo khoa học, sinh hoạt chuyên đề nhằm cung cấp kiến thức, nâng cao phương pháp học tập. - Cố vấn học tập thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ sinh viên về phương pháp học tập, chương trình đào tạo... - Đoàn Thanh niên Trường thường xuyên tổ chức các hoạt động học thuật, văn hóa – văn nghệ, TDTT, hoạt động xã hội cộng đồng. - Tổ chức tham quan thực tập, kiến tập tại cơ sở...	
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			- Có thái độ học tập nghiêm túc, trao đổi năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị, có lòng yêu nước, yêu ngành nghề. - Có ý chí lập thân, lập nghiệp, có đạo đức nghề nghiệp với tư duy năng động, sáng tạo. - Có tinh thần trách nhiệm, tác phong văn minh, ý thức tổ chức kỷ luật, rèn luyện sức khỏe để phục vụ ngành nghề.	
VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được			<b>Kiến thức:</b> - Nắm vững các kiến thức giáo dục đại cương về Lý luận chính trị, Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội – nhân văn. - Kiến thức quản trị về quản lý dự án, quản lý chất lượng công trình, quản trị chiến lược trong xây dựng, quản trị nhân sự trong xây dựng, quản lý doanh nghiệp xây dựng, kiến thức về luật và các văn bản quy phạm pháp luật cho ngành xây dựng, quản lý đầu thầu và hợp đồng xây dựng, quản trị rủi ro xây dựng, lập dự toán. - Có kiến thức về ra quyết định về quản lý tài chính xây dựng, phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh trong xây dựng, lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng cũng như có kiến thức cơ bản kế	



			<p>toán trong xây dựng, kế toán quản trị trong xây dựng; khả năng phân tích và thiết kế kết cấu, sức bền vật liệu, cơ học đất và nền móng công trình, định vị công trình, vật liệu xây dựng, hiểu rõ quy trình công nghệ, máy xây dựng các biện pháp tổ chức thi công và quản lý công trình, kiến thức cơ bản về nguyên lý thiết kế kiến trúc và kiến trúc công trình.</p> <p><b>Kỹ năng:</b>          Có kỹ năng phân tích, xử lý và đánh giá các vấn đề về lĩnh vực lập, tổ chức, quản lý và điều hành dự án và kỹ năng phân tích, giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý xây dựng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng tư vấn và thiết kế công trình, khả năng sử dụng hiệu quả các công cụ và các công nghệ tiên tiến nhất để quản lý xây dựng hiệu quả.</li> <li>- Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và tiếp thu các thành tựu khoa học kỹ thuật nhằm tự nâng cao trình độ và thích nghi với sự phát triển của xã hội.</li> <li>- Có kỹ sử dụng các phương tiện trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông để trao đổi, quản lý, điều hành.</li> <li>- Kỹ năng hoạt động hiệu quả khi làm việc độc lập hoặc theo nhóm.</li> <li>- Kỹ năng trình bày, kỹ năng chuẩn bị thuyết trình và thuyết trình trước đám đông.</li> </ul> <p><b>Trình độ ngoại ngữ:</b> Toeic 450</p>	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<p>Làm việc tại các ban quản lý dự án, các công ty tư vấn xây dựng, nhà thầu thi công công trình, các doanh nghiệp kinh doanh và sản xuất trong lĩnh vực xây dựng cũng như các đơn vị quản lý nhà nước về kinh tế, đầu tư xây dựng.</p>	



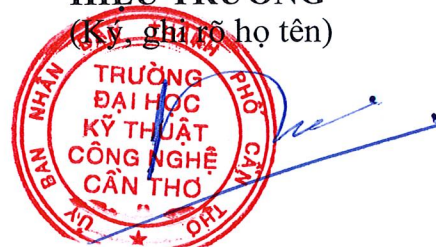
**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Hồ Chí Linh**

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

**Biểu mẫu 21**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo thực tế của  
cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2015-2016**

TT	Nội dung	Khóa học/ Năm tốt nghiệp	Số sinh viên nhập học	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường
					Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
<b>I</b>	<b>Đại học chính quy</b>							
a	Chương trình đại trà		<b>2558</b>					
1	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	2015/2019	144					
2	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	2016/2020	75					
3	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	2015/2019	135					
4	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	2016/2020	79					
5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2013/2017	74					
6	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2014/2018	115					
7	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2015/2019	125					
8	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2016/2020	74					
9	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	2014/2018	72					
10	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	2015/2019	94					
11	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	2016/2020	53					
12	Công nghệ thực phẩm	2013/2017	65					
13	Công nghệ thực phẩm	2014/2018	140					
14	Công nghệ thực phẩm	2015/2019	126					
15	Công nghệ thực phẩm	2016/2020	49					
16	Hệ thống thông tin	2013/2017	86					



*(Handwritten signature)*

17	Hệ thống thông tin	2014/2018	65					
18	Hệ thống thông tin	2015/2019	61					
19	Hệ thống thông tin	2016/2020	35					
20	Khoa học máy tính	2015/2019	65					
21	Khoa học máy tính	2016/2020	25					
22	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	2013/2017	71					
23	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	2014/2018	53					
24	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	2015/2019	73					
25	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	2016/2020	27					
26	Kỹ thuật phần mềm	2014/2018	63					
27	Kỹ thuật phần mềm	2015/2019	98					
28	Kỹ thuật phần mềm	2016/2020	51					
29	Quản lý công nghiệp	2014/2018	78					
30	Quản lý công nghiệp	2015/2019	123					
31	Quản lý công nghiệp	2016/2020	26					
32	Quản lý xây dựng	2015/2019	98					
33	Quản lý xây dựng	2016/2020	40					
b	Chương trình tiên tiến							
...	Ngành...							
c	Chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh							
...	Ngành...							
d	Chương trình ...							
...	Ngành...							
<b>II</b>	<b>Cao đẳng chính quy</b>							
a	Chương trình đại trà							
...	Ngành...							
b	Chương trình ...							
...	Ngành...							
<b>III</b>	<b>Sau đại học</b>							
a	Chương trình đại trà							
...	Ngành...							
b	Chương trình ...							
...	Ngành...							



Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Bá Duy**

**HIỆU TRƯỞNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
-----

**Biểu mẫu 22**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**  
**Công khai cơ sở vật chất của**  
**cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số
<b>I</b>	<b>Diện tích đất đai</b>	<i>ha</i>	18,9
<b>II</b>	<b>Diện tích sàn xây dựng</b>	<i>m<sup>2</sup></i>	19.120
<b>1</b>	<b>Giảng đường</b>		
	Số phòng	<i>phòng</i>	52
	Tổng diện tích	<i>m<sup>2</sup></i>	10.027
<b>2</b>	<b>Phòng học máy tính</b>		
	Số phòng	<i>phòng</i>	8
	Tổng diện tích	<i>m<sup>2</sup></i>	1000
<b>3</b>	<b>Phòng học ngoại ngữ</b>		
	Số phòng	<i>phòng</i>	
	Tổng diện tích	<i>m<sup>2</sup></i>	
<b>4</b>	<b>Thư viện</b>	<i>m<sup>2</sup></i>	1445
<b>5</b>	<b>Phòng thí nghiệm</b>		
	Số phòng	<i>phòng</i>	15
	Tổng diện tích	<i>m<sup>2</sup></i>	2.648
<b>6</b>	<b>Xưởng thực tập, thực hành</b>		
	Số phòng	<i>phòng</i>	
	Tổng diện tích	<i>m<sup>2</sup></i>	
<b>7</b>	<b>Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý</b>		
	Số phòng	<i>phòng</i>	
	Tổng diện tích	<i>m<sup>2</sup></i>	
<b>8</b>	<b>Diện tích nhà ăn của cơ sở đào tạo</b>	<i>m<sup>2</sup></i>	
<b>9</b>	<b>Diện tích khác:</b>		
	Diện tích hội trường	<i>m<sup>2</sup></i>	864
	Diện tích nhà văn hóa	<i>m<sup>2</sup></i>	
	Diện tích nhà thi đấu đa năng	<i>m<sup>2</sup></i>	
	Diện tích bể bơi	<i>m<sup>2</sup></i>	
	Diện tích sân vận động	<i>m<sup>2</sup></i>	



Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

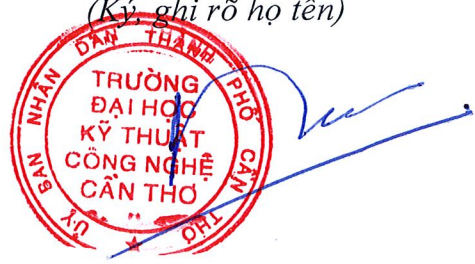
**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Nguyễn Chí Hiếu**

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Dương Thái Công**





UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

**Biểu mẫu 23**

(Kèm theo công văn số 5901/BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 10 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**THÔNG BÁO**

**Công khai Thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu  
của cơ sở giáo dục đại học năm học 2015-2016**

Đơn vị tính: Người

TT	Nội dung	Tổng số	Chia theo trình độ đào tạo						
			Giáo sư	Phó Giáo sư	TSKH, Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác
	1	2(3+4 +5+6 +7+8 +9)	3	4	5	6	7	8	9
	<b>Tổng số</b>	<b>147</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>9</b>	<b>111</b>	<b>26</b>		
1	Khoa Khoa học Cơ bản	24			1	21	2		
2	Khoa Điện - Điện tử - Viễn thông	16			1	14	1		
3	Khoa Công nghệ Thông tin	20		1	2	9	8		
4	Khoa Quản lý Công nghiệp	17				11	6		
5	Khoa Công nghệ thực phẩm – Công nghệ sinh học	22			2	17	3		
6	Khoa Kỹ thuật cơ khí	8				5	3		
7	Khoa Kỹ thuật xây dựng	13			1	10	2		
8	Ban Giám hiệu	4			2	2			
9	Phòng Đào tạo	3				3			
10	Phòng Tổ chức Hành chính	1				1			
11	Phòng Tài chính Kế toán	2				2			
12	Phòng Nghiên cứu khoa học – Hợp tác quốc tế - Dự án	6				5	1		
13	Phòng Khảo thí – KĐCL	3				3			
14	Phòng Chính trị - Quản lý sinh viên	1				1			
15	Phòng Quản trị Thiết bị	1				1			
16	Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng và chuyên giao công nghệ	3				3			
17	Trung tâm Ngoại ngữ	3				3			

Lưu ý: Các TSKH và Tiến sỹ nếu đã tính trong mục Giáo sư (3), Phó giáo sư (4) thì không tính trong mục TSKH, Tiến sỹ (5) nữa.

**Người lập biểu**



**Đặng Thị Hồng Nhung**

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Đương Thái Công**

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT-CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

**Biểu mẫu 24**

(Kèm theo công văn số 143 /ĐHKTCN-TCKT ngày 22 tháng 2 năm 2017  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật-Công nghệ Cần Thơ)

**THÔNG BÁO**

**Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng  
năm học 2015 – 2016**

		Đơn vị tính	Học phí 1 sv/năm
<b>I</b>	<b>Học phí hệ chính quy chương trình đại trà năm học 2015 – 2016</b>	Triệu đồng/năm	
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm	
2	Thạc sĩ	Triệu đồng/năm	
3	Đại học	Triệu đồng/năm	6,5
		Ngàn đồng/tín chỉ	185
<b>II</b>	<b>Học phí hệ chính quy chương trình khác năm học 2015 – 2016</b>	Triệu đồng/năm	
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm	
2	Thạc sĩ	Triệu đồng/năm	
3	Đại học	Triệu đồng/năm	
4	Cao đẳng	Triệu đồng/năm	
5	Trung cấp chuyên nghiệp	Triệu đồng/năm	
<b>II</b>	<b>Học phí hệ vừa làm vừa học tại Trường năm học 2015 – 2016</b>		
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm	
2	Thạc sĩ	Triệu đồng/năm	
3	Đại học	Triệu đồng/năm	
4	Cao đẳng	Triệu đồng/năm	
5	Trung cấp chuyên nghiệp	Triệu đồng/năm	
<b>III</b>	<b>Tổng thu năm 2015</b>	Tỷ đồng	<b>29,655</b>
1	Từ Ngân sách	Tỷ đồng	8,258
2	Từ học phí, lệ phí	Tỷ đồng	8,932
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Tỷ đồng	0.300
4	Từ nguồn khác.	Tỷ đồng	
	-Liên kết hệ VL VH	Tỷ đồng	7,745
	-Dịch vụ AV, TH	Tỷ đồng	3,826
	-Cho thuê mặt bằng	Tỷ đồng	0,594



Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2016

Người lập biểu



Ngô Quốc Hữu

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thái Công

